

Bản án số: 125/2023/HS-PT
Ngày: 28-6-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Tuấn.

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Huòn

2. Bà Đinh Thị Tuyết

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Quyết Chiến - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2023/TLPT-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023, do có kháng cáo của các bị cáo Giang Quốc Q và đồng bọn đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

* Các bị cáo có kháng cáo:

1. Giang Quốc Q, sinh năm 1995 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Giang Quốc Q1 (đã chết) và bà Lê Thị Q2, sinh năm 1961; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2022 đến ngày 15/7/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

2. Nguyễn Đình T, sinh năm 1988 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn PT, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T1, sinh năm 1958 và bà Trần Thị Kim T2, sinh năm 1964; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo có vợ: Lê Thị Khánh T3, sinh năm 1988 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2022 đến ngày 15/7/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

3. Trương Văn S, sinh năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi ĐKTT: PC, phường 7, quận PN, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới

tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn S1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S2, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2022 đến ngày 15/7/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

4. Lê Hoàng D, sinh năm 2000 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn PH, xã EK, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D1, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị D2, sinh năm 1968; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/5/2022 đến ngày 17/5/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không có kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 07/5/2022, Giang Quốc Q, Trương Văn S, Nguyễn Đình T, Lê Hoàng D cùng Lâm Đại Q, Đào Xuân Z1, Nguyễn Hồng Z2, Đỗ Đình Z3, Nguyễn Thành Z4 cùng uống rượu tại quán Khè thuộc thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Trong lúc nhậu, tất cả nảy sinh ý định mua ma túy loại thuốc lắc và khay (Ketamine) về sử dụng và nghe nhạc. Sau đó, Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màn hình trắng đen (không nhớ số sim), gọi điện thoại cho người đàn ông (không rõ lý lịch) ở thành phố Buôn Ma Thuột hỏi mua 02 (hai) chầm khay ma túy với giá 1.250.000đ/khay và 05 (năm) viên thuốc lắc với giá 200.000 đồng/1 viên, thành tổng số tiền là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Đến khoảng 19 giờ 52 phút, người đàn ông bán ma túy gọi điện thoại bảo Q ra bên xe buýt ở sân bóng Km38 (cách quán Khè khoảng 150m) để lấy ma túy. Q đi bộ ra gặp và đưa cho người bán ma túy số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng), người đàn ông này đưa cho Q 01 (một) gói thuốc lá Jet bên trong có: 01 (một) túi zip chỉ đỏ bên trong đựng 05 (năm) viên thuốc lắc và 01 (một) túi zip chỉ đỏ bên trong đựng ma túy Ketamine hay còn gọi là ma túy khay. Lấy ma túy xong Q cất vào túi quần rồi quay lại quán Khè. Sau đó Giang Quốc Q cùng S, T, D, Lâm Đại Q, Z1, Z2, Z3 và Z4 thống nhất đi đến thị trấn EK, huyện EK thuê phòng hát karaoke, sử dụng ma túy và nghe nhạc. Khi đi, Giang Quốc Q mượn xe ô tô biển số 47A – 229.59 nhãn hiệu Daewoo của anh Nguyễn Quốc Z5, chủ quán Khè chở Z3 và Z4; Z6 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe ô tô loại bán tải, không rõ biển số) chở Lâm Đại Q, T, S, Z2, D và Z1 đi đến quán Mộc Lan ở xã Đ, huyện EK nhưng do quán đóng cửa nên Lê Hoàng D lấy số điện thoại 0868607607 gọi điện thoại cho một người thanh niên tên là Ngô (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đặt phòng hát tại quán Karaoke 79 thuộc số 19 Trần Thánh Tông, TDP 2B, thị trấn EK, huyện EK. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi tất cả đến quán Karaoke 79 thì Z6 điều khiển xe đi về, những người còn lại vào phòng Vip 11 nghe nhạc và yêu cầu nhân viên quán karaoke 79 gọi nữ tiếp viên vào phòng để rót bia. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Tâm W, Trần Thị Diệu W1 và Nguyễn Thị H' W Mlô vào phòng Vip 11 để phục

vụ. Lúc này, Giang Quốc Q lấy 05 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy Ketamine ra để lên bàn kính cho mọi người cùng sử dụng, trong đó: Giang Quốc Q, S, T, D, Z4, Z3, Z2, Lâm Đại Q, Z1, mỗi người chia nhau ½ viên thuốc lắc uống với nước lọc. Số ma túy Ketamine (ma túy khay), T đổ ra trên mặt 01 đĩa sứ của quán karaoke 79 rồi dùng giấy phép lái xe của Nguyễn Hồng Z2 để xào ma túy “xào ke”; S lấy ra 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) cuộn thành ống hút để cho tất cả sử dụng ma túy khay. Khi Giang Quốc Q, T và S chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy khay xong thì Trần Đại Q, D, Tâm W và H’ W Mlô hút mỗi người 01 lần, còn T và S mỗi người hút 02 lần ma túy khay, những người còn lại gồm Z1, Z4, Z2 và Quốc Q chỉ ngồi chơi và nghe nhạc và không sử dụng ma túy khay, Diệu W1 không sử dụng ma túy. Đến khoảng 22 giờ 00 cùng ngày Giang Quốc Q, Z4, Z3, Z2, Lâm Đại Q, Z1, S, T, D, Tâm W và H’ W Mlô đang ở trong phòng Vip 11 thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện đưa về Công an thị trấn EK để làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Giang Quốc Q, Trương Văn S, Nguyễn Đình T và Lê Hoàng D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Giang Quốc Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2022 đến ngày 15/7/2022.

+ Xử phạt bị cáo Trương Văn S 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2022 đến ngày 15/7/2022.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2022 đến ngày 15/7/2022.

+ Xử phạt bị cáo Lê Hoàng D 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/5/2022 đến ngày 17/5/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/3/2023 bị cáo Lê Hoàng D có đơn kháng cáo, ngày 03/4/2023 bị cáo Giang Quốc Q có đơn kháng cáo, ngày 05/4/2023 các bị cáo Nguyễn Đình T và Trương Văn S có đơn kháng cáo về phần hình phạt đối với các bị cáo. Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo D, Q, T, S vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Giang Quốc Q, Trương Văn S, Nguyễn Đình T và Lê Hoàng D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và mức hình phạt đối với các bị cáo là thỏa đáng nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt của các bị cáo Giang Quốc Q, Trương Văn S, Nguyễn Đình T và Lê Hoàng D cũng như các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Sau khi thống nhất việc mua ma túy để sử dụng thì bị cáo Giang Quốc Q là người trực tiếp mua ma túy, đưa ma túy tới quán Karaoke đây là quá trình liên tục, việc mua và vận chuyển ma túy là tiền đề cho việc các bị cáo Giang Quốc Q, Trương Văn S, Nguyễn Đình T và Lê Hoàng D thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng Lâm Đại Q, Đỗ Đình Z3, Nguyễn Hồng Z2, Nguyễn Thành Z4, Nguyễn Thị Tâm W, Nguyễn Thị H' W Mlô, Đào Xuân Z1 vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 07/5/2022, tại quán Karaoke 79 thuộc tổ dân phố 2B, thị trấn EK, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk. Trong đó, Nguyễn Thị Tâm W, sinh ngày 14/4/2007 mới 15 tuổi 23 ngày. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Đối với 02 người trở lên” và “Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo Giang Quốc Q, Trương Văn S, Nguyễn Đình T và Lê Hoàng D đều nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng, Q là người trực tiếp mua ma túy, đưa ma túy tới quán Karaoke để tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy, các bị cáo Trương Văn S, Nguyễn Đình T và Lê Hoàng D là những người tích cực trong việc chuẩn bị công cụ, phương tiện cho các bị cáo cùng 07 đối tượng khác sử dụng ma túy, nên vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo có nhân thân tốt, không

có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, các bị cáo tuổi đời còn trẻ, hành vi phạm tội là bộc phát tức thời. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Q, T, S đã chấp hành xong án phí theo quyết định của Bản án sơ thẩm đã tuyên, điều này thể hiện sự tôn trọng pháp luật, ăn năn hối cải của các bị cáo; đối với bị cáo Lê Hoàng D đã cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới là thư cảm ơn, văn bản ghi nhận tấm lòng vàng trong phong trào phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Ban chấp hành đoàn và UBMTTQ phường 6, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh, đây là tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX phúc thẩm cần áp dụng cho các bị cáo để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Từ các nhận định trên xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Giang Quốc Q, Trương Văn S, Nguyễn Đình T và Lê Hoàng D, sửa một phần Bản án Hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar về phần hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Giang Quốc Q, Trương Văn S, Nguyễn Đình T, Lê Hoàng D. Sửa Bản án sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Giang Quốc Q, Trương Văn S, Nguyễn Đình T và Lê Hoàng D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Giang Quốc Q 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2022 đến ngày 15/7/2022.

+ Xử phạt bị cáo Trương Văn S 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2022 đến ngày 15/7/2022.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2022 đến ngày 15/7/2022.

+ Xử phạt bị cáo Lê Hoàng D 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/5/2022 đến ngày 17/5/2022.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Giang Quốc Q, Trương Văn S, Nguyễn Đình T và Lê Hoàng D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Cục T.H.A DS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A HS CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện EK;
- Chi cục T.H.A DS huyện E;
- Cơ quan T.H.AHS CA huyện E;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trần Duy Tuấn